TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 20- 4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Tâm.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Bác H (tên gọi khác: không), sinh năm 1970, tại Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú: Khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Nguyên H và bà Lê Thị Kim Y; vợ: Lê Thuý H; con: có 01 người con sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt từ ngày 31/8/2020 đến ngày 29/10/2020 cho tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Kiều Tuyết Nh (tên gọi khác: không), sinh năm 1978, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Lực (chết)

và bà Nguyễn Thị T; Chồng: Lê Thanh H; con: có 02 người con. Lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Thị Thảo L (tên gọi khác: không), sinh năm 1978, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn R (chết) và bà Phù Thị Bích Th; Chồng: Huỳnh Phi G (chết); con: có 02 người con. Lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị Kim Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1990, tại Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã Vị Đông, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Lê Thị T (chết); Chồng: Phan Văn H; con: có 02 người con. Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 03/8/2020 bị UBND xã Vị Đông, huyện Vị Thuỷ xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại sức khoẻ người khác (đã nộp tiền phạt ngày 04/8/2020). Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn La B (tên gọi khác: không), sinh năm 1971, tại Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (chết) và bà Quang Thị S; vợ: Phạm Thị H; con: có 02 người con. Lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) Công an thành phố Vị Thanh phối hợp phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hậu Giang bắt quả tang tại kho hàng siêu thị điện máy Nguyễn Kim, thuộc khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang có một số đối tượng chơi Cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền, gồm các đối tượng sau:

1. Đinh Hoàng B, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Phạm Thanh H, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

3. Mã Đức Ph, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Huỳnh Ngọc Th, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Đỗ Bác H, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

6. Đoàn Công D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

7. Đỗ Lê Như H, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

8. Đỗ Lê Ái Th, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

9. Tôn Thất H, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

10. Phạm Quốc D, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Kiểm tra vật chứng thu giữ phát hiện trong điện thoại di động của Đỗ Bác H có chứa nhiều nội dung thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi bán ô số, lô đề. Quá trình điều tra xác định được 05 đối tượng trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán các ô số, lô đề gồm: Đỗ Bác H, Nguyễn La B, Đinh Thị Thảo L, Kiều Tuyết Nh và Nguyễn Thị Kim Th.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 310, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 358340/05/766374/0, phím số 8 bị hỏng (tróc mất phím số 8), có gắn sim số 0906010170 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường). H sử dụng điện thoại này để điện thoại, nhắn tin bán các ô số, lô đề. Thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, loại bàn phím, màu đen, số sêri 356935097439266, gắn sim số 0919184818 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường, thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, loại bàn phím, màu trắng, số seri 357338088293942, có gắn sim số 0767972961 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường). B sử dụng điện thoại này để nhắn tin cho H mua số đề. Thu giữ của bị cáo Nguyễn La B.

- Tiền Việt Nam 3.550.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H.

CQĐT chứng minh được như sau:

Bị cáo H bán cà phê và nước giải khát (cặp Nhà thông tin khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh) và làm tài xế lái xe ô tô tự do. Hàng ngày, H dựa vào các đài xổ số kiến thiết Miền Nam và Miền Bắc (thường gọi là đài Hà Nội) để ghi bán các ô số, lô đề. Hình thức bán gồm có số đầu, số đuôi, bao lô 02 con và bao lô 03 con. H thỏa thuận giá tiền mua bán các ô số, lô đề và tỷ lệ trúng thưởng với người mua như sau:

Các lô số đầu, số đuôi: Đối với các đài xổ số kiến thiết Miền Nam mua bao nhiêu tiền thì tính đúng bằng số tiền mua; Đối với đài xổ số kiến thiết Miền Bắc mua 1.000 đồng thì tính 5.000 đồng (tính nhân 05 lô).

Các số bao lô: Đối với các đài xổ số kiến thiết Miền Nam mua 1.000 đồng thì tính 13.000 đồng; Đối với đài xổ số Miền Bắc mua 1.000 đồng thì tính 23.000 đồng.

Tỷ lệ trúng thưởng là 1/70 cho lô 02 con số (1.000 đồng trúng 70.000 đồng) và 1/600 cho lô 03 con số (1.000 đồng trúng 600.000 đồng) đối với các đài xổ số kiến thiết Miền Nam. Tỷ lệ trúng thưởng là 1/80 cho lô 02 con số (1.000 đồng trúng 80.000 đồng) và 1/700 cho lô 03 con số (1.000 đồng trúng 700.000 đồng) đối với đài xổ số Miền Bắc.

H sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 310, màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0906010170 và 0783804688 để bán các ô số, lô đề cho người mua bằng cách điện thoại trực tiếp hoặc nhắn tin.

Nếu người mua nhắn tin các ô số, lô đề gửi qua cho H, thì H đồng ý bán bằng cách trả lời tin nhắn với cùng nội dung các ô số, lô đề vừa nhận (chuyển tiếp tin nhắn) và thêm chữ "Ok" cuối cùng của nội dung tin nhắn đó.

Nếu người mua điện thoại trực tiếp cho Học để đọc mua các ô số, lô đề thì Học nhận bán, sau đó soạn tin nhắn với nội dung các ô số, lô đề mà người mua vừa điện thoại đọc mua rồi gửi qua cho người mua để họ xem và xác nhận mua bằng cách trả

lời lại với cùng nội dung các ô số, lô đề vừa nhận (chuyển tiếp tin nhắn) và thêm chữ "Ok" cuối cùng của nội dung tin nhắn đó là xong việc giao dịch mua bán với nhau.

Sau khi kết thúc việc ghi bán các ô số, lô đề của một ngày là khoảng 15 giờ 40 phút đối với các đài xổ số kiến thiết Miền Nam và khoảng 18 giờ đối với đài xổ số kiến thiết Miền Bắc. H tổng hợp, tính toán các ô số, lô đề bán được rồi đợi đến khi có kết quả xổ số kiến thiết (mở thưởng) sẽ đối chiếu tính thắng thua với người mua. Nếu người mua trúng thưởng thì H chung tiền cho người mua theo giá trị trúng thưởng đã được thỏa thuận; Nếu người mua không trúng thưởng thì số tiền bán các ô số, lô đề H hưởng. Học và người mua số đề trực tiếp gặp nhau để thanh toán tiền mua bán, trúng thưởng.

Với cách thức ghi bán các ô số, lô đề như trên, H thực hiện được khoảng 20 ngày, có ngày lời và cũng có ngày lỗ. Đến ngày 12/6/2020 thì bị Công an phát hiện việc mua bán ô số, lô đề (BL số 31-43).

Qua kết quả giải thích phơi đề lưu trong điện thoại di động của H và đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày, xác định được vào ngày 11/6/2020, H đã dựa vào các đài xổ số kiến thiết An Giang, Bình Thuận, Tây Ninh và đài Miền Bắc để ghi bán các ô số, lô đề với các bị cáo Nguyễn La B, Đinh Thị Thảo L, Kiều Tuyết Nh và Nguyễn Thị Kim Th như sau:

- Vào ngày 11/6/2020 Nguyễn La B sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105, loại bàn phím, màu trắng, gắn sim số 0767972961 để nhắn tin mua số đề của Học với các đài: An Giang số tiền 1.524.000 đồng; Bình Thuận số tiền 762.000 đồng; Miền Bắc số tiền 1.100.000 đồng. Tổng cộng số tiền Bal mua là 3.386.000đ (ba triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết: đài An Giang trúng thưởng 3.500.000 đồng; Đài Bình Thuận và đài Miền Bắc (Hà Nội) không trúng thưởng. Trong lần đánh bạc này Bal thắng bị cáo H số tiền 114.000đ (một trăm mười bốn nghìn đồng). Bị cáo H đã chung cho B xong.

Như vậy, tổng số tiền B đánh bạc với Học trong ngày này là 6.886.000đ (sáu triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Trong đó: đài An Giang là 5.024.000 đồng; đài Bình Thuận là 762.000 đồng; đài Miền Bắc là 1.100.000 đồng. (BL số 202-205).

- Vào ngày 11/6/2020 Đinh Thị Thảo L sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đỏ, gắn sim số 0907043811 để điện thoại và nhắn tin mua số đề của H đài An Giang 6.390.000 đồng; Đài Bình Thuận 1.300.000 đồng; Đài Tây Ninh 1.300.000 đồng; Đài Miền Bắc 29.120.000 đồng. Tổng cộng số tiền mua là 38.110.000đ (ba mươi tám triệu một trăm mươi nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang trúng thưởng 10.500.000 đồng; Đài Bình Thuận và Tây Ninh không trúng thưởng; Đài Miền Bắc trúng thưởng 14.400.000 đồng. Tổng cộng số tiền trúng là 24.900.000đ (hai mươi bốn chín trăm nghìn đồng). Trong lần đánh bạc này L thua bị

cáo Học là 13.210.000đ (mười ba triệu hai trăm mười nghìn). Bị cáo L đã thanh toán tiền cho bị cáo H xong. (BL số 212-217).

Như vậy, tổng số tiền L đánh bạc với H trong ngày này là 63.010.000đ (sáu mươi ba triệu không trăm mười nghìn đồng). Trong đó: đài An Giang là 16.890.000 đồng; Đài Bình Thuận là 1.300.000 đồng, đài Tây Ninh là 1.300.000 đồng; đài Miền Bắc là 43.520.000 đồng.

- Vào ngày 11/6/2020 Kiều Tuyết Nh sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, màn hình cảm ứng, gắn sim số 0767369270 để nhắn tin mua số đề của Học đài An Giang 15.750.000 đồng; Đài Bình Thuận 3.945.000 đồng; Đài Tây Ninh 2.860.000 đồng; Đài Miền Bắc 11.105.000 đồng. Tổng cộng số tiền mua là 33.660.000đ (ba mươi ba triệu sáu trăm sáu chục nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang trúng thưởng 31.200.000 đồng; Đài Bình Thuận và Tây Ninh không trúng thưởng; Đài Miền Bắc trúng thưởng 1.600.000 đồng. Tổng cộng số tiền trúng là 32.800.000 đồng. Trong lần đánh bạc này bị cáo Nh thua bị cáo H số tiền là 860.000đ (tám trăm sáu chục nghìn đồng). Bị cáo Nh đã chung cho bị cáo H xong.

Như vậy, tổng cộng số tiền Nh đánh bạc với H trong ngày này là 66.460.000đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm sáu chục nghìn đồng). Trong đó: đài An Giang là 46.950.000 đồng; Đài Bình Thuận là 3.945.000 đồng; đài Tây Ninh 2.860.000 đồng; đài Miền Bắc là 12.705.000 đồng. (BL số 218-225).

- Vào ngày 11/6/2020 Nguyễn Thị Kim Th sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng, màn hình cảm ứng, gắn sim số 0565028166 để nhắn tin mua số đề của Học đài An Giang 7.674.000 đồng; Đài Bình Thuận 650.000 đồng; Đài Miền Bắc 7.222.000 đồng. Tổng cộng số tiền mua là 15.546.000đ (mười lăm triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang trúng thưởng 1.400.000 đồng; Đài Bình Thuận không trúng thưởng; Đài Miền Bắc trúng thưởng 12.160.000 đồng. Tổng cộng số tiền trúng là 13.560.000 đồng. Trong lần đánh bạc này bị cáo Th thua bị cáo H là 1.986.000đ (một triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Bị cáo Th đã chung cho bị cáo H xong.

Như vậy, tổng cộng số tiền Th đánh bạc với H trong ngày này là 29.106.000đ (hai mươi chín triệu một trăm linh sáu nghìn đồng). Trong đó: đài An Giang là 9.074.000 đồng; Đài Bình Thuận là 650.000 đồng; đài Miền Bắc là 19.382.000 đồng. (BL số 206-211).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Đỗ Bác H đánh bạc với 04 bị cáo như nêu trên tổng cộng là 165.462.000 đồng. Trong đó: đánh bạc với Nguyễn La B số tiền 6.886.000 đồng; đánh bạc với Đinh Thị Thảo L số tiền 63.010.000 đồng; đánh bạc với Kiều Tuyết Nh số tiền 66.460.000 đồng; đánh bạc với Nguyễn Thị Kim Th số tiền 29.106.000 đồng. Bị cáo H thắng (thu lợi bất chính) số tiền tổng cộng là

15.942.000 đồng. Trong đó: thắng L 13.210.000 đồng, Nh 860.000 đồng, Th 1.986.000 đồng; thua B 114.000 đồng).

Vật chứng của vụ án đã được nhập kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-TPVT ngày 11/01/2021 truy tố các bị cáo Đỗ Bác H, Kiều Tuyết Nh về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Đinh Thị Thảo L, Nguyễn Thị Kim Th và Nguyễn La B về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng điều tra bổ sung số: 06BS/CT-VKS-TPVT ngày 23/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố các bị cáo Đỗ Bác H, Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim Th và Nguyễn La B về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Bác H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thử thách 05 (năm) năm. Phạt bổ sung 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thử thách mỗi bị cáo 05 (năm) năm. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn La B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về tang vật chứng đề tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại nokia màu đen. Tạm giữ số tiền 3.550.000 đồng để thi hành án.

Phát biểu tự bào chữa các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi các bị cáo bị truy tố:

[2.1]. Đối với hành vi của bị cáo Đỗ Bác H: tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận vào ngày 11/6/2020 bán số đề cho bốn người mua tên B, Nh, L, Th mục đích để ăn thua bằng tiền. Xét lời khai nhận của bị cáo H tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo khác, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Toà có đủ cơ sở kết luận: hành vi dựa vào kết quả số kiến thiết mở thưởng trong ngày 11/6/2020, thỏa thuận đón số (bằng hình thức đánh số đề) để ăn thua bằng tiền, nhằm mục đích thu lợi mà bị cáo Đỗ Bác H thực hiện như nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.2]. Đối với các bị cáo Nguyễn La B, Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L và Nguyễn Thị Kim Th tại phiên toà cũng thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận vào ngày 11/6/2020 có nhắn tin qua điện thoại di động mua các ô số, lô đề do bị cáo Đỗ Bác H bán nhằm mục đích ăn thua bằng tiền. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo H, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Toà có đủ cơ sở kết luận: hành vi dựa vào kết quả số kiến thiết mở thưởng trong ngày 11/6/2020, thỏa thuận đón số (bằng hình thức đánh số đề) để ăn thua bằng tiền và nhằm mục đích thu lợi mà các bị cáo Nguyễn La B, Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L và Nguyễn Thị Kim Th thực hiện như nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.3]. Về khung hình phạt:

[2.3.1]. Bị cáo Đỗ Bác H đánh bạc với bốn người trong ngày 11/6/2020 số tiền chứng minh được là 165.462.000 đồng; bị cáo Kiều Tuyết Nh đánh bạc với một người số tiền đánh bạc chứng minh được là 66.460.000 đồng; bị cáo Đinh Thị

Thảo L đánh bạc với một người số tiền đánh bạc chứng minh được là 63.010.000 đồng là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội Đánh bạc. Phạm tội trong trường hợp "tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên", nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2]. Bị cáo Nguyễn Thị Kim Th đánh bạc với một người số tiền chứng minh được là 29.106.000 đồng; Bị cáo Nguyễn La B đánh bạc với một người số tiền chứng minh được 6.886.000 đồng là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội phạm. Phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung, nên các bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[3.1]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật … gia đình cãi vã mất hạnh phúc, nếu vướng vào.

[3.2]. Các bị cáo nhận thức được việc rủ rê và thỏa thuận tham gia sát phạt nhau thông qua đánh đề để ăn thua bằng tiền, nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và có thể phạm tội, nếu số tiền đưa vào đánh bạc có giá trị lớn (từ 5.000.000 đồng trở lên). Nhưng vì để thoả mãn nhu cầu cá nhân, lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài các bị cáo vẫn thực hiện, hành vi này của các bị cáo thể hiện tính cố ý.

[4]. Xét về nhân thân:

[4.1]. Đối với bị cáo Đỗ Bác H là bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Nghề nghiệp hiện tại bán cà phê và tài xế. Vai trò trong vụ án là chủ đề (người bán), số tiền sử dụng đưa vào đánh bạc lớn, đánh bạc với nhiều người.

[4.2]. Đối với các bị cáo Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L và Nguyễn La B là các bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Nghề nghiệp hiện tại buôn bán. Vai trò trong vụ án là người chơi đề (người mua), tính chất sát phạt ăn thua của hai bị cáo Nh, L bằng số tiền lớn (mỗi bị cáo hơn 60.000.000 đồng). Riêng bị cáo La B số tiền đưa vào đánh bạc ít nhất trong vụ án.

[4.3]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Th là bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhưng nhân thân có một tiền sự. Nghề nghiệp hiện tại mua bán. Vai trò trong vụ án là người chơi đề (người mua), tính chất sát phạt ăn thua bằng số tiền tương đối lớn so với thu nhập của bị cáo.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng: các bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Th, B mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo H, Nh, L, B có nộp tiền thu lợi bất chính trước khi xét xử, nên xét cho bị cáo được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân các bị cáo mới phạm tội lần đầu nên chiếu cố cho chấp hành hình phạt tại nơi trú và áp dụng hình phạt tiền để giáo dục cũng đủ răn đe.

[8]. Về tang vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 310, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 358340/05/766374/0, phím số 8 bị hỏng (tróc mất phím số 8), có gắn sim số 0906010170 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường). Thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, loại bàn phím, màu trắng, số seri 357338088293942, có gắn sim số 0767972961 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường). Thu giữ của bị cáo Nguyễn La B.

Là các vật chứng dùng vào việc tội phạm, hiện còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, loại bàn phím, màu đen, số sêri 356935097439266, gắn sim số 0919184818 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường. Thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H.

- Tiền Việt Nam 3.550.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Thu giữ của bị cáo Đỗ Bác H. Quá trình điều tra không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội nên hoàn trả lại cho bị cáo H.

[9]. Về số tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra chứng minh được bị cáo Đỗ Bác H thu lợi bất chính số tiền 15.942.000 đồng; bị cáo Nguyễn La B thu lợi bất chính số tiền 114.000 đồng, nên buộc hai bị cáo có trách nhiệm nộp lại để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền của hai bị cáo Nh, L tự nguyện nộp qua điều tra không chứng minh được các bị cáo này có thu lợi bất chính, nên hoàn trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục giữ lại để thi hành án.

[10]. Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức đổ cá ngựa nêu trên đã được Toà án xét xử bằng một vụ án khác trước đó, nay không xét lại.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Đỗ Bác H, Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L, Nguyễn Thị Kim Th và Nguyễn La B phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Bác H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2021).

Giao bị cáo Đỗ Bác H cho Uỷ ban nhân dân phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Đỗ Bác H 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiều Tuyết Nh 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2021).

Giao bị cáo Kiều Tuyết Nh cho Uỷ ban nhân dân phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Kiều Tuyết Nh 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thảo L 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2021).

Giao bị cáo Đinh Thị Thảo L cho Uỷ ban nhân dân phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Đinh Thị Thảo Ly 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Th số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn La B số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 310, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 358340/05/766374/0, phím số 8 bị hỏng (tróc mất phím số 8), có gắn sim số 0906010170 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, loại bàn phím, màu trắng, số seri 357338088293942, có gắn sim số 0767972961 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường).

- Tiền Việt Nam 16.056.000 đồng do hai bị cáo Đỗ Bác H và Nguyễn La B nộp thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh trước xét xử.

2. Hoàn trả lại cho bị cáo Đỗ Bác H:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, loại bàn phím, màu đen, số sêri 356935097439266, gắn sim số 0919184818 (điện thoại đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường.

- Tiền Việt Nam 3.550.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Hoàn trả lại cho bị cáo Kiều Tuyết Nh: Tiền Việt Nam 2.000.000đ (hai triệu đồng).

4. Hoàn trả lại cho bị cáo Đinh Thị Thảo L: Tiền Việt Nam 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tất cả số tiền 3.550.000 đồng thu giữ của bị cáo H; số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo Nh nộp và số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo L nộp được hoàn trả như nêu trên Chi cục Thi hành án được tiếp tục giữ lại để buộc khấu trừ phần thi hành phần trách nhiệm nộp phạt như nêu trên.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.

Buộc các bị cáo Đỗ Bác H, Kiều Tuyết Nh, Đinh Thị Thảo L, Nguyễn Thị Kim Th và Nguyễn La B mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thái Sơn